

Số: 532/2023/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 26 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 499/2023/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hoài T - sinh năm 1988

HKTT và chỗ ở: Xã O, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình T1 – sinh năm 1985

HKTT: Huyện Q, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Xã O, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Hoài T và Anh Nguyễn Đình T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 06/02/2013 và cháu Nguyễn Bảo C1, sinh ngày 01/02/2017. Ghi nhận sự

thống nhất thỏa thuận của anh chị: Giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Minh C và cháu Bảo C1. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét. Anh T1 có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung, nhà ở, công nợ:** Anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về án phí:** Chị Phạm Thị Hoài T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0063973 ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Chị T được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Phương